

Số: 1886/QĐ-UBND

Thanh hoá, ngày 04 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành  
Lập điều chỉnh quy hoạch chi tiết Cảng hàng không Quốc tế Thọ Xuân  
giai đoạn đến năm 2030, định hướng đến năm 2050**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính về việc quy định quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn Nhà nước;*

*Căn cứ Công văn số 8080/BGTVT-KHĐT ngày 27/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải về việc chấp thuận nhiệm vụ Lập điều chỉnh quy hoạch chi tiết Cảng hàng không Quốc tế Thọ Xuân giai đoạn đến năm 2030, định hướng đến năm 2050;*

*Căn cứ Quyết định số 1136/QĐ-BGTVT ngày 12/6/2020 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt quy hoạch Cảng hàng không Quốc tế Thọ Xuân thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Căn cứ Công văn số 11801/UBND-CN ngày 06/9/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt nhiệm vụ, dự toán Lập điều chỉnh quy hoạch Cảng hàng không Quốc tế Thọ Xuân giai đoạn đến năm 2030, định hướng đến năm 2050;*

*Căn cứ Quyết định số 3329/QĐ-UBND ngày 17/8/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự toán cấm mốc quy hoạch dự án Lập điều chỉnh quy hoạch Cảng hàng không Quốc tế Thọ Xuân giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 2604/STC-HCSN ngày 14/5/2021 về việc đề nghị phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành; Báo cáo kết quả thẩm tra và hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành công trình (kèm theo Tờ trình số 1141/TTr-SGTVT ngày 19/3/2021 của Sở GTVT).*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành**

- **Tên dự án:** Lập điều chỉnh quy hoạch chi tiết Cảng hàng không Quốc tế Thọ Xuân giai đoạn đến năm 2030, định hướng đến năm 2050.

- **Chủ đầu tư :** Sở Giao thông vận tải.

## **Điều 2.** Kết quả đầu tư

### 1. Nguồn vốn đầu tư:

*Đơn vị: Đồng*

Nguồn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
<b>Tổng số</b>	<b>3.873.455.000</b>	<b>3.100.000.000</b>	<b>773.455.000</b>
Ngân sách tỉnh	2.373.455.000	1.600.000.000	773.455.000
Nguồn tài trợ của tập đoàn FLC	1.500.000.000	1.500.000.000	

### 2. Chi phí đầu tư:

*Đơn vị: Đồng*

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
<b>Tổng số (làm tròn)</b>	<b>4.002.413.000</b>	<b>3.873.455.000</b>
- Chi phí khảo sát quy hoạch	1.117.836.000	1.117.836.000
- Chi phí quy hoạch	1.990.454.000	1.955.463.000
- Chi phí lập phương án bay	200.000.000	199.839.000
- Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch	126.592.900	124.367.000
- Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch	25.318.580	24.873.000
- Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch	117.038.719	114.981.000
- Chi phí cắm mốc quy hoạch	166.413.000	148.397.000
- Chi phí công bố và lấy ý kiến cộng đồng	99.523.000	58.390.000
- Chi phí quản lý nghiệp vụ lập đồ án quy hoạch	109.077.000	107.159.000
- Thuê chuyên gia phản biện đồ án quy hoạch	50.000.000	
- Chi phí thẩm tra quyết toán		22.150.000

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

*Đơn vị: Đồng*

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
<b>Tổng số</b>	<b>3.873.455.000</b>			
- Tài sản cố định	3.873.455.000			
- Tài sản lưu động				

## **Điều 3.** Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị: Đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
<b>Tổng số</b>	<b>3.873.455.000</b>	
Ngân sách tỉnh	2.373.455.000	
Nguồn tài trợ của tập đoàn FLC	1.500.000.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 19/3/2021 khóa sổ lập báo cáo quyết toán là:

**a. Tổng nợ phải thu: 0 đồng.**

**b. Tổng nợ phải trả: 773.455.000 đồng.**

+ Công ty TNHH một thành viên thiết kế và tư vấn xây dựng công trình hàng không ADCC: 521.535.000 đồng;

+ Bộ Giao thông vận tải : 139.854.000 đồng;

+ Sở Giao thông vận tải, Ban QLDA ĐTXD CT giao thông số 1

Thanh Hóa: 89.916.000 đồng;

+ Sở Tài chính: 22.150.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị: Đồng

Đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định	Tài sản lưu động
Sở Giao thông vận tải	3.873.455.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan: Sở Tài chính tổng hợp nguồn kinh phí còn thiếu (số tiền 773.455.000 đồng) trình UBND tỉnh phê duyệt giao kế hoạch vốn để Chủ đầu tư thanh toán cho dự án theo quy định hiện hành.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và đầu tư, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Thọ Xuân và Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4-QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh Mai Xuân Liêm;
- Lưu: VT, CN (V).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Mai Xuân Liêm**